

BỘ THƯƠNG MẠI
Số: 0089/1998/TM-XNK

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 26 tháng 1 năm 1998

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao hạn ngạch xuất khẩu gạo và nhập khẩu phân bón năm 1998

BỘ TRƯỞNG BỘ THƯƠNG MẠI

Căn cứ Quyết định số 12/1998/QĐ-TTg, ngày 23 tháng 01 năm 1998 của Thủ tướng Chính phủ về điều hành xuất khẩu gạo và nhập khẩu phân bón năm 1998;

Căn cứ kết quả thực hiện việc xuất khẩu gạo và nhập khẩu phân bón năm 1997 của các doanh nghiệp Trung ương và địa phương; Sau khi thống nhất với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1.- Giao hạn ngạch xuất khẩu gạo và nhập khẩu phân bón năm 1998 cho các tỉnh, thành phố, các doanh nghiệp Trung ương và các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài xuất khẩu gạo theo Phụ lục 1 và nhập khẩu phân bón theo Phụ lục 2 kèm theo Quyết định này.

Điều 2.- Hạn ngạch xuất khẩu gạo và nhập khẩu phân bón được giao theo Quyết định này có giá trị thực hiện đến 31 tháng 3 năm 1999.

Điều 3.- Căn cứ kết quả thực hiện năm 1997, đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố giao hạn ngạch cho các doanh nghiệp trên địa bàn trực thuộc (bao gồm cả các doanh nghiệp là thành viên của Tổng công ty lương thực miền Nam, các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài) thực hiện việc xuất khẩu gạo, nhập khẩu phân bón và thông báo cho Bộ Thương mại, Tổng cục Hải quan, Ngân hàng Nhà nước, Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn biết để phối hợp thực hiện./.

PHỤ LỤC SỐ 1

(Kèm theo Quyết định số 0089 TM/XNK, ngày 26 tháng 01 năm 1998)

GIAO 90% HẠN NGẠCH XUẤT KHẨU GẠO NĂM 1998

Đơn vị: ngàn tấn

Số TT	Khu vực	Hạn ngạch được giao
A	Địa phương	2.520
1	Tỉnh An Giang	450
2	Tỉnh Cần Thơ	330
3	Tỉnh Đồng Tháp	330
4	Tỉnh Long An	210
5	Tỉnh Vĩnh Long	250
6	Tỉnh Kiên Giang	130
7	Tỉnh Tiền Giang	270
8	Tỉnh Trà Vinh	150
9	Tỉnh Sóc Trăng	120
10	Tỉnh Bạc Liêu	70
11	Tỉnh Cà Mau	30
12	Tỉnh Bến Tre	20
13	Tỉnh Thái Bình	40
14	Thành phố Hồ Chí Minh	120

B.	Các doanh nghiệp Trung ương	1.080
15	Tổng công ty lương thực miền Nam	620
16	Tổng công ty lương thực miền Bắc	300
17	Công ty XNK Gedosico (Bộ Thương mại)	100
18	Tổng công ty vật tư nông nghiệp TW	30
19	Công ty xuất nhập khẩu ngũ cốc (Grainco)	30
	Tổng cộng	3.600

PHỤ LỤC SỐ 2

Kèm theo Quyết định số 0089 TM-XNK ngày 26 tháng 1 năm 1998

I. GIAO CHỈ TIÊU NHẬP KHẨU PHÂN BÓN UREA

Đơn vị: ngàn tấn

STT	Tỉnh, thành phố, doanh nghiệp	Chỉ tiêu phân bổ
	Cả nước	1.600
	Trong đó:	
	A- Nhập khẩu cho miền Nam	880
1	Long An	70
2	Đồng Tháp	70
3	An Giang	70
4	Vĩnh Long	60

5	Tiền Giang	50
6	Cần Thơ	60
7	Sóc Trăng	30
8	Bạc Liêu	30
9	Cà Mau	30
10	Đồng Nai	30
11	CT XNK ngũ cốc	70
12	CT XNK khoáng sản	30
13	TCT LT miền Nam	50
14	TCT hoá chất Việt Nam	30
15	TCT vật tư nông nghiệp	200

B. Nhập khẩu cho miền Bắc 500

16	Hải Phòng	90
17	Hà Nội	80
18	Nghệ An	60
19	Thanh Hoá	50
20	Nam Định	30
21	TCT LT miền Bắc	30
22	TCT Vật tư nông nghiệp	160